

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤNG HIỆP
TỈNH HẬU GIANG

Bản án số: 122/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 23 - 6 - 2025

V/v “Tranh chấp ly hôn”.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP-TỈNH HẬU GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Liêm.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thành Quyền;
- Ông Nguyễn Thế Tự.

-Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Yến Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 23 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 223/2025/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 5 năm 2025 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2025/QĐXXST-HN, ngày 26 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Trần Thị Thu C**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: 635/13B, khu phố Tân Long, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

2. Bị đơn: **Nguyễn Văn Út E**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: ấp Long Trường 1, xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn và các lời khai trong quá trình giải quyết, nguyên đơn **Trần Thị Thu C** (Sau đây gọi **chị C**) trình bày:

Giữa chị và bị đơn **Nguyễn Văn Út E** (Sau đây gọi **anh Út E**) qua tìm hiểu nhau mà tự nguyện quyết định đi đến hôn nhân vào **năm 1999**, có đăng ký kết hôn. Trong quá trình sống thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung nên hay cãi vã nhau, đời sống chung không ai quan tâm đến ai, nhiều lần hòa giải hàn gắn tình cảm

nhưng vẫn không đoàn tụ được, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2005 đến nay. Do cuộc sống chung không hạnh phúc, **chị C** khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

-Về hôn nhân: Xin ly hôn với **anh Út E**.

-Về con chung: **Có hai người con chung nhưng cả hai đều đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu xem xét về quyền nuôi con.**

Về nợ và tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

*Quá trình tố tụng bị đơn **Nguyễn Văn Út E vắng mặt nên không** có lời trình bày.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tranh chấp giữa các đương sự là Tranh chấp ly hôn được qui định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

[2] Về thủ tục tố tụng: **Trần Thị Thu C** có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Bị đơn **Nguyễn Văn Út E** được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, vắng mặt không lý do nhưng không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử mở phiên tòa xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[3] Xét về quan hệ hôn nhân: **Chị C** và **anh Út E** qua tìm hiểu nhau, tự nguyện tiến tới hôn nhân vào năm 1999, đến ngày 21 tháng 4 năm 2003 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân **xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang** nên hôn nhân của anh, chị là hợp pháp và được pháp luật thừa nhận.

[4] Xét yêu cầu xin ly hôn của **chị C**: **Chị** và **anh Út E** trong thời gian chung sống có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống mà không có giải pháp khắc phục để hoà giải hàn gắn tình cảm mà chọn cách sống ly thân, xét thời gian ly thân đã lâu thì tự ai người đó sống, không ai quan tâm lo lắng cho ai. Trong quá trình giải quyết, Tòa án tạo điều kiện hòa giải để anh chị đoàn tụ nhưng **anh Út E vắng mặt**, chứng tỏ rằng **anh Út E** cũng không còn quan tâm đến cuộc hôn nhân này. Trong khi đó, quá trình giải quyết, **chị C** xác định là đã ly thân gần 20 năm nên không thể đoàn tụ, không còn tình cảm vợ chồng với nhau và cương quyết xin ly hôn. Từ đó thấy rằng hôn

nhân giữa hai người đã thật sự lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, có cơ sở chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị **C**.

[5] Về con chung: Xét cả hai người con chung đều đủ trưởng thành nên không xem xét về quyền nuôi con.

[6] Về nợ và tài sản chung: Chị **C** không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[7] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp theo quy định pháp luật.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ Luật Tố tụng dân sự. Các Điều 51, 53, 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30.12.2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa **Trần Thị Thu C và Nguyễn Văn Út E**.
2. Về nợ và tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.
3. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: **Trần Thị Thu C** phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ từ 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số **0002005, ngày 07 tháng 5 năm 2025** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang thành án phí, không phải nộp thêm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HG;
- VKSND huyện PH;
- THADS huyện PH;
- UBND xã Long Thành, h.Phụng Hiệp, t.Hậu Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Liêm